TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHOÁI CHÂU** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HSST
Ngày 25/03/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Duy Tr.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị L.

2. Bà Lê Thị O.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị L - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên: Bà Lê Thị T - Kiểm sát viên.

Ngày 25/03/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2022/TLST-HS ngày 26/01/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HS ngày 10/02/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn K N,** sinh năm: 1982.

Tên gọi khác: Nguyễn K C.

Nơi cư trú: thôn VT, xã DT, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 9/12, Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Con ông: Nguyễn K Nh(đã chết).

Con bà: Phan Thị P(đã chết).

Anh, chị, em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ ba.

Vợ, con: chưa.

- Tiền sự: Không

- Tiền án: Ngày 21/02/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/9/2021.

- Nhân thân: Ngày 28/8/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử 07 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong bản án ngày 17/5/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Ông Đỗ V T, sinh năm: 1961 (vắng mặt).
- Anh Phan V H, sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn YL, xã DT, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy nên khoảng 07 giờ 30 phút ngày 14/11/2021, Nguyễn K N, sinh năm: 1982, trú tại thôn VT, xã DT, huyện Khoái Châu đi bộ từ phòng trọ ở thôn ĐV, xã DT, huyện Khoái Châu đến xã TD, huyện Khoái Châu để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đang đi bộ trên đường bê tông thuộc địa phận xã TD thì N gặp 01 người đàn ông lạ mặt không biết tên và địa chỉ, khoảng 30 tuổi, mặc quần áo màu đen, đeo khẩu trang đang đứng ở cạnh đường có biểu hiện nghiện chất ma túy. N tiến lại gần và hỏi "Có hàng không để cho em 200.000 đồng?" (Ý N muốn hỏi người đàn ông có ma túy không để mua với giá 200.000đồng). Người đàn ông này đồng ý bán ma túy và cầm tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng của N đưa cho, đồng thời lấy từ trong người đưa lại cho N 02 gói nilon màu hồng, bên trong mỗi gói đều có gói giấy màu trắng (loại giấy vở học sinh), bên trong các gói giấy đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột. N không mở ra kiểm tra, nhưng tin tưởng bên trong gói nilon chứa ma túy nên cầm ở lòng bàn tay trái rồi đi bộ quay về. Đến khoảng 08 giờ 20 phút cùng ngày, khi N đang đi bộ trên đường 379 thuộc địa phận thôn YL, xã DT, huyện Khoái Châu thì bị lực

lượng Công an xã DT phát hiện bắt quả tang, thu giữ và niêm phong gói nilon trên theo quy định. Sau đó, Công an xã DT đã bàn giao toàn bộ hồ sơ vụ việc cho Công an huyện Khoái Châu giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận giám định số 354/MT-PC09 ngày 17/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong, có tổng khối lượng là: 0,156 gam (Không phẩy một năm sáu gam), là ma túy, là loại: Heroine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu đã nhập kho vật chứng đối với 0,146 gam Heroine hoàn lại sau giám định chờ xử lý.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho N, do không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh, làm rõ.

Cáo trạng số: 21/CT - VKSKC ngày 25/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, truy tố bị cáo Nguyễn K N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn K N về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt Nguyễn K N từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số Heroine hoàn lại sau giám định.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Khoái Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, việc giao nộp và thu thập tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ lời khai của bị cáo, của người làm chứng, cùng các chứng cứ, tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 14/11/2021, tại đoạn đường 379 thuộc địa phận thôn YL, xã DT, huyện Khoái Châu, Nguyễn K N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,156 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã DT phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn K N đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đã truy tố Nguyễn K N theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 21/CT-VKSKC ngày 25/01/2022 là hoàn toàn có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân, tiền án, tiền sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy. Ngày 28/8/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử 07 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong bản án ngày 17/5/2015.

- Tiền án: Ngày 21/02/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/9/2021.

- Về tiền sự: Không.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 21/02/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/9/2021, bị cáo chưa được xóa án tích, ngày 14/11/2021 lại tiếp tục thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy với lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và một số tội phạm khác, bị cáo có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy, bị cáo đã từng nhiều lần bị kết án do hành vi mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà coi thường kỷ cương, bất chấp pháp luật, nhằm thỏa mãn cơn nghiện của mình, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích ở trên, cần thiết phải có hình phạt tương xứng, cho cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mục đích để trừng trị kẻ phạm tội, đồng thời giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nghề nghiệp làm ruộng, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Cần tịch thu, cho tiêu hủy phong bì niêm phong cùng 0,146 gam Heroine hoàn lại sau khi Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên giám định.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số 17/QĐ-VKS-KC ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu).

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn K N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho N, do không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự**.**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn K N (tức Nguyễn K C) phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn K N 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 14/11/2021.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, cho tiêu hủy phong bì niêm phong cùng 0,146 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số 17/QĐ-VKS-KC ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu).

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Nguyễn K N.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn K N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án (25/03/2022).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên.
- Trại tạm giam CA tỉnh Hưng Yên.
- Viện kiểm sát, Công an huyện Khoái Châu;
- Chi cục THADS huyện Khoái Châu;

- Bị cáo;
- UBND xã DT;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng Tòa án.

Đào Duy Tr